

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 150/2024/HSST
Ngày: 18/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Việt Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kim Dung**
2. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Quang** - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:
Bà **Đinh Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa ra xét xử số 142/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ L - Sinh năm 1966 tại Hòa Bình; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu gốc: số * ngõ z đường TĐ (số mới * ngõ TC), phường TĐ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (đã cắt treo từ 23/7/2013 đến nay chưa nhập về đâu); Chỗ ở: không nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 04/10; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Lê Thị Th (đã chết); Có chồng là Vũ Đức S; Có hai con: con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990; Danh chỉ bản số 148, lập ngày 28/3/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự: không. Tiền án: 03 tiền án (chưa xóa án tích)

- Bản án số 323/HSST ngày 23/8/2011, TAND quận Hai Bà Trưng xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 5/5/2011, ra tù ngày 05/1/2014 (chưa xóa án).

- Bản án số 333/HSST ngày 26/11/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2014 (chưa xóa án).

- Bản án số 54/HSST ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt **NGUYỄN THỊ L** 5 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2017, ra tù ngày 26/7/2022 (chưa xóa án).

Nhân thân: 03 tiền sự; 06 tiền án.

- Năm 1985, 1986, 1989 Công an phường Trương Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu)
- Bản án số 06/HSST ngày 18/12/1991, TAND quận Hai Bà Trưng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 751/HSST ngày 19/12/1992, TAND thành phố Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 197/HSST ngày 5/4/1999, TAND quận Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 68/HSST ngày 28/2/2002, TAND quận Hai Bà Trưng xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2001, ra tù ngày 15/9/2002 (đã xóa án).
- Bản án số 360/HSST ngày 30/8/2006, TAND quận Hai Bà Trưng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 8/6/2006 (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 113/HSST ngày 24/7/2007, TAND quận Thanh Xuân xử 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc NGUYỄN THỊ L phải chấp hành hình phạt chung với Bản án số 360 là 15 tháng, bị cáo L phải chịu hình phạt chung là 41 tháng tù, bắt thi hành án ngày 16/5/2007, ra tù ngày 7/7/2010 (tài sản dưới 2 triệu đồng).

Bị bắt quả tang ngày 20/3/2024. Hiện đang bị Tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Chị **Phạm Thị H** – Sinh năm 1987; HKTT: thôn TD, xã HD, huyện Y, thành phố Hà Nội; *Chỗ ở: số *B hẻm Z phố NC, phường TL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội* (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 20/03/2024, Công an phường Hoàng Văn Thụ đã tiếp nhận nguồn tin do chị Phạm Thị H (sinh năm 1987; Trú tại: phường TL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội - là người bị hại) và anh Phùng Thanh Đ (sinh năm 1980; Trú tại: phường MK, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội - là bảo vệ chợ đầu mối phía Nam) về việc phát hiện NGUYỄN THỊ L có hành vi lết lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 14 PROMAX, màu tím của chị H đang để trong túi áo khoác đang mặc. Ngay khi vừa phát hiện sự việc L trộm cắp điện thoại, chị H và anh Đ đã phối hợp giữ L lại và giao nộp cho Công an phường Hoàng Văn Thụ để giải quyết. Công an phường Hoàng Văn Thụ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật có liên quan để làm rõ.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: Thu do chị Phạm Thị H giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím, số imei1: 359236733407594, imei2 359236733133471 đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá đối với tài sản mà NGUYỄN THỊ L đã trộm cắp. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 88 ngày

16/4/2024 kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 14 promax màu tím 128GB, imei1 359236733407594, imei2 359236733133471 đã qua sử dụng có giá trị 23.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 08 giờ ngày 20/03/2024, NGUYỄN THỊ L đi bộ một mình vào chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội mục đích tìm người nào sơ hở về tài sản để trộm cắp. Khi đi đến trước khu nhà C của chợ đầu mối phía Nam là các gian hàng bán hoa quả, L phát hiện một người phụ nữ mặc áo khoác màu xanh rêu sau này L được biết là chị Phạm Thị H (sinh năm 1987; Trú tại phường TL, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) đang cúi người để chọn hoa quả. L quan sát ở túi áo khoác bên trái của chị H có chiếc điện thoại nên đã lại gần và L dụng lúc chị H đang tập trung chọn hoa quả, không chú ý thì L dùng tay phải đưa vào túi áo khoác của chị H, lấy trộm được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 14 PROMAX, màu tím rồi quay người bỏ đi luôn. Khi L đi được khoảng 02 – 03 mét thì bị chị H phát hiện và đuổi theo giữ L lại. Lúc này, trên tay phải của L vẫn đang cầm chiếc điện thoại của chị H. Thấy chị H phát hiện mình lấy trộm điện thoại nên L đưa trả lại điện thoại cho chị H rồi bỏ đi luôn nhưng bị chị H và anh Đ là bảo vệ chợ đầu mối phía Nam giữ lại và giao nộp cho Công an phường Hoàng Văn Thụ để giải quyết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành tổ chức thực nghiệm hành vi, đối với NGUYỄN THỊ L, L đã xác định vị trí thực hiện hành vi phạm tội và đã thực hiện lại hành vi trộm cắp điện thoại trong túi áo khoác của chị H đúng diễn biến sự việc xảy ra vào sáng ngày 20/3/2024.

Tại cơ quan điều tra, NGUYỄN THỊ L khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại chị Phạm Thị H và phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là anh Phùng Thanh Đ, anh Trần Thanh P. Hiện tại, cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc điện thoại nên đã trao trả cho người bị hại là Phạm Thị H, chị H không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 150/CT-VKS-HM ngày 28 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố NGUYỄN THỊ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, chị Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; quá trình điều tra chị đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN THỊ L từ 30 đến 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/03/2024.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên và của các Cơ quan tiến hành tố tụng.

Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các Cơ quan tiến hành tố tụng cơ bản đảm bảo đúng thủ tục tố tụng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ 30 ngày 20/3/2024, tại khu nhà C của chợ đầu mối phía Nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, bị cáo NGUYỄN THỊ L đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Phạm Thị H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 promax màu tím trị giá 23.000.000 đồng. Khi bị cáo vừa thực hiện hành vi trộm cắp thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo NGUYỄN THỊ L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo có 09 tiền án trong đó có 03 tiền án chưa được xóa vào các năm 2011, năm 2014 và năm 2018 nên lần phạm tội này xác định là tái phạm nguy hiểm; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Bị cáo có 03 tiền sự, và 06 tiền án đã được xóa nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi quyết định hình phạt bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: không có.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN THỊ L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ: Điều g khoản 2 Điều 173; Điều s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN THỊ L 30 (ba mươi) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2024.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo NGUYỄN THỊ L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Thị hành án dân sự quận Hoàng Mai
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Anh

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vào hồi giờ phút, ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Việt Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị Kim Dung**
2. Ông **Nguyễn Văn Vỹ**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 152/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa ra xét xử số 142/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ L - Sinh năm 1966 tại Hòa Bình; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu gốc: số 13 ngõ 118 đường Trương Định (số mới 25 ngõ Trại Cá), phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (đã cắt treo từ 23/7/2013 đến nay chưa nhập về đầu); Chỗ ở: không nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 04/10; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Thông (đã chết); Con bà: Lê Thị Thịnh (đã chết); Có chồng là Vũ Đức Sơn; Có hai con: con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990; Danh chỉ bản số 148, lập ngày 28/3/2024 tại Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Tiền sự: không. Tiền án: 03 tiền án (chưa xóa án tích)

- Bản án số 323/HSST ngày 23/8/2011, TAND quận Hai Bà Trưng xử 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 5/5/2011, ra tù ngày 05/1/2014 (chưa xóa án).

- Bản án số 333/HSST ngày 26/11/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2014 (chưa xóa án).

- Bản án số 54/HSST ngày 27/3/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt **NGUYỄN THỊ L** 5 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2017, ra tù ngày 26/7/2022 (chưa xóa án).

Nhân thân: 03 tiền sự; 06 tiền án.

- Năm 1985, 1986, 1989 Công an phường Trương Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản

- Bản án số 06/HSST ngày 18/12/1991, TAND quận Hai Bà Trưng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 751/HSST ngày 19/12/1992, TAND thành phố Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 197/HSST ngày 5/4/1999, TAND quận Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 68/HSST ngày 28/2/2002, TAND quận Hai Bà Trưng xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2001, ra tù ngày 15/9/2002 (đã xóa án).
- Bản án số 360/HSST ngày 30/8/2006, TAND quận Hai Bà Trưng xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 8/6/2006 (tài sản dưới 2 triệu đồng).
- Bản án số 113/HSST ngày 24/7/2007, TAND quận Thanh Xuân xử 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc NGUYỄN THỊ L phải chấp hành hình phạt chung với Bản án số 360 là 15 tháng, bị cáo L phải chịu hình phạt chung là 41 tháng tù, bắt thi hành án ngày 16/5/2007, ra tù ngày 7/7/2010 (tài sản dưới 2 triệu đồng).

Bị bắt quả tang ngày 20/3/2024. Hiện đang bị Tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Chị **Phạm Thị H** – Sinh năm 1987

HKTT: thôn Tảo Dương, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: số 1B hẻm 143/74/38 phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo NGUYỄN THỊ L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

* **Xử phạt:** Bị cáo **NGUYỄN THỊ L 30 (Ba mươi) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2024.

* **Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

Về xử lý vật chứng: không có.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo NGUYỄN THỊ L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án được lập xong vào hồi giờ phút cùng ngày, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA